

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Chiến

Bà Lê Hoàng Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Định Thị Tường Vy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Phan Việt T, sinh năm 1992, tại Ninh Bình; nơi ĐNKTT: Khu tập thể T, phường T, thành phố Hà Nội; Nơi tạm trú: Khu phố F, phường N, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phan Viết H, sinh năm 1963; Con bà: Lê Kim X, sinh năm 1968, Vợ: Quách Thị Hồng N (đã ly hôn); con Phan Bảo N1, sinh năm 2020; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2025, có mặt.

Người làm chứng:

Anh Trịnh Vĩnh T1; địa chỉ: thôn H, xã Á, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, thông qua các mối quan hệ xã hội Phan Việt T biết được khu vực nghĩa địa Đ (thuộc phường N, tỉnh Quảng Trị) vào buổi tối muộn sẽ có người bán ma túy. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 01/9/2025, T đi bộ đến khu vực trên thì gặp 01 nam thanh niên tên “T2” (không rõ nhân thân, lý lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy hồng phiến. T đưa tiền và nhận lại 01 túi nylon trong suốt bên trong chứa 10 (mười) viên ma túy tổng hợp hồng phiến. Sau khi có ma túy, T cất giấu ma túy tại túi quần đang mặc trên người rồi đi bộ về phòng trọ để sử dụng. Tại đây, T lấy 01 viên ma túy từ túi nylon trên đem vào phòng vệ sinh để sử dụng, 09 viên ma túy còn lại cất giấu tại ngăn thứ tư tính từ trên xuống trong tủ áo quần

đặt ở phòng ngủ để sử dụng dần.

Sau khi sử dụng xong ma túy thì T đã vất toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào sọt rác. Đến 08 giờ ngày 02/9/2025, Tổ công tác Phòng C Công an tỉnh Q phối hợp với Công an phường N tiến hành kiểm tra hành chính số nhà G N, thuộc khu phố F, phường N, tỉnh Quảng Trị. Qua kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ số ma túy mà T đã cất giấu.

Tại bản kết luận giám định số 1156/KL-KTHS ngày 06/9/2025 của Phòng C Công an tỉnh Q kết luận: 09 (chín) viên nén màu hồng, hình trụ tròn được niêm phong trong 01 phong bì, ký hiệu MT gửi đến giám định là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,87g.

Cáo trạng số 41/CT-VKSKV5 ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị truy tố bị cáo Phan Việt T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Phan Việt T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phan Việt T từ 03 năm tù đến 03 năm 04 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phan Việt T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Việt T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Ngày 02/9/2025, tại khu phố F, phường N, tỉnh Quảng Trị, Phan Việt T bị bắt quả tang tàng trữ 09 viên ma túy Methamphetamine với khối lượng 0,87 gam nhằm mục đích sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Việt T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Luật số 86/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để răn đe và giáo dục.

[6] Vật chứng thu giữ gồm:

Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu MT 1156 và túi niêm phong ký hiệu BGKL 1987.

[7] Đối với nam thanh niên tên T2 đã bán ma túy cho Phan Việt T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với ông Trịnh Vĩnh T1 là chủ phòng trọ tại số nhà G đường N, khu phố F, phường N, tỉnh Quảng Trị không biết T thuê trọ để cất giấu và sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Việt T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Luật số 86/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Phan Việt T: **03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/9/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu MT 1156 và túi niêm phong ký hiệu BGKL 1987.

(Số vật chứng hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5- Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS Khu vực 5;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vũ Xuân